TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 144/2025/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 140/2025/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Trương Thành T, sinh năm 1997

Địa chỉ: ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Chị Lê Hồng D, sinh năm 2005

Địa chỉ: ấp Đ, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Phan Thị V, sinh năm 1977

Địa chỉ: ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Thành T và chị Lê Hồng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trương Thành T và chị Lê Hồng D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh T và chị D xác nhận anh chị không có con chung.

Về tài sản của vợ chồng: Anh T và chị D thống nhất xác nhận chỉ có nữ trang cưới và hiện còn đôi bông tai trọng lượng 01 chỉ vàng 24 kra do anh T quản lý. Quá trình giải quyết vụ án, anh T và chị D đã thỏa thuận chị D được toàn quyền sở hữu đôi bông tai. Anh T đã giao cho chị D nhận đôi bông tai trọng

lượng 01 chỉ vàng 24kra xong. Tại phiên hòa giải, anh T và chị D không tranh chấp tài sản chung và không khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết việc chia tài sản khi ly hôn nên không xem xét giải quyết.

Về nợ phải thu, phải trả: Anh T và chị D không tranh chấp, không khởi kiện yêu cầu quyết nên Tòa án không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Anh T tự nguyện nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí hôn nhân nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003589 ngày 30 tháng 9 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả lại cho anh T 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

Chị Lê Hồng D không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV11- Vĩnh Long;
- UBND xã Càng Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang